

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 139/2019/HSST
Ngày 27-11-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ninh.

2. Ông Thái Kim Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 131/2019/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Tưởng Văn T, tên gọi khác: Tưởng Văn S, sinh năm 1972, tại tỉnh Quảng Bình, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp 3B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá (học vấn) 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tưởng Văn N (đã chết) và bà Lê Thị L (đã chết); vợ: Cao Thị T1, con: 02 người, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2019 đến ngày 07/11/2019 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1965, trú tại: ấp L, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh. (Chết ngày 09/8/2019)

Người đại diện hợp pháp của ông B: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1933, trú tại: ấp L, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972, trú tại: ấp L, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh. (Theo văn bản ủy quyền ngày 15/8/2019) (Vắng mặt).

Bị đơn dân sự: Anh Nguyễn Khoa T2, sinh năm 1986, địa chỉ cư trú: 89/30, đường H, phường A, quận N, Thành phố Cần Thơ; (Có mặt).

Người làm chứng: Anh Lý Ngọc T4, sinh năm 1976, trú tại: Ấp 3B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/8/2019, Trương Văn T có nồng độ cồn trong máu là 55,324mg/100ml điều khiển xe ô tô tải biển số 93C-107.15 chở lớp xe ô tô phế liệu từ trong nhà kho của bà Tô Thị M thuộc ấp Trâm Vàng 3, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh ra quốc lộ 22A để vận chuyển đến huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Khi đến đoạn đường tiếp giáp giữa đường nhánh với quốc lộ 22A, khu vực trụ điện số 256 thuộc ấp Trâm Vàng 3, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, do thiếu quan sát phía trước và không nhường đường cho các phương tiện lưu thông trên đường chính dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 50R2-1586 do ông Đặng Văn B điều khiển lưu thông hướng từ huyện Gò Dầu đến huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Hậu quả, ông B bị thương nặng được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh cấp cứu thì tử vong.

Qua điều tra, Trương Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như trên nhưng không thừa nhận có sử dụng rượu, bia. Nhưng với kết quả giám định có đủ căn cứ chứng cứ xác định T điều khiển phương tiện gây tai nạn có sử dụng rượu, bia.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1169/KL-KTHS ngày 23/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh xác định Nguyễn Văn B có nồng độ cồn trong máu là 208,014mg/100ml; Trương Văn T có nồng độ cồn trong máu là 55,324mg/100ml;

Tại biên bản giám định số: 25/BB-7002S ngày 16/8/2019 của Công ty cổ phần đăng kiểm Tây Ninh xác định xe ô tô tải biển số 93C-107.15 không đạt tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tại thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe ô tô tải biển số 93C-107.15; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 xe mô tô biển số 50R2-1586, tất cả đã trả lại cho chủ sở hữu xong; đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Trương Văn S đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh chờ xử lý.

Về bồi thường thiệt hại: Trương Văn T đã bồi thường 50.000.000 đồng và chủ xe ô tô tải biển số 93C-107.15 đã bồi thường 10.000.000 đồng. Tổng cộng 60.000.000 đồng. Gia đình ông Nguyễn Văn B đã nhận bồi thường và không yêu cầu gì thêm đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.

Tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKSGD ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trương Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản

2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn T (Trương Văn S) mức án tù 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, các vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/8/2019, tại khu vực ấp Trâm Vàng 3, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Trương Văn T có nồng độ cồn 55,324mg/100ml điều khiển xe ô tô tải biển số 93C-107.15 thiếu quan sát và không nhường đường cho phương tiện lưu thông trên đường chính dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 50R2-1586 do ông Nguyễn Văn B điều khiển. Hậu quả, ông B chết do vết thương thấu bụng làm vỡ gan, đứt thực quản.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, vi phạm khoản 8, khoản 23 Điều 8, khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra.

Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] Khi quyết định hình phạt, còn cân nhắc nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; vụ án xảy ra cũng do một phần lỗi của bị hại khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà trong người có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, làm ảnh hưởng đến khả năng điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; Bị cáo, chủ xe, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, đồng thời bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nghĩ nên áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5] Bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền có thể giám sát, giáo dục; bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 50.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm số tiền nào khác nên không đặt ra giải quyết.

Anh Nguyễn Khoa T2 là chủ sở hữu xe ô tô biển số 93C-107.15, theo quy định tại khoản 18 Điều 3 Luật giao thông đường bộ là phương tiện cơ giới tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ nên anh T2 có trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại xảy ra. Anh T2 đã thỏa thuận bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 10.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm; anh T2 không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên nên cần ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Tưởng Văn S không phải là vật chứng trong vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Tưởng Văn T (Tưởng Văn S) 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tưởng Văn T (Tưởng Văn S) cho Ủy ban nhân dân xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận anh Nguyễn Khoa T2 đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 10.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm;

- Ghi nhận bị cáo Trương Văn T (Trương Văn S) đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại xong số tiền 50.000.000 đồng.

- Ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu anh Nguyễn Khoa T2 và bị cáo T (S) bồi thường thêm số tiền nào khác.

3/ Về xử lý vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo Trương Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Trương Văn S theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2019.

4/ Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo:

- Bị cáo Trương Văn T; bị đơn dân sự anh Nguyễn Khoa T2 được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Riêng người đại diện hợp pháp bị hại được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- VKSND H. Gò Dầu;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- CA H. Gò Dầu;
- NTG CA. H. Gò Dầu;
- Chi cục THADS H. Gò Dầu;
- TATN;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Vũ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Kim Thành

Nguyễn Văn Ninh

Trần Thanh Vũ